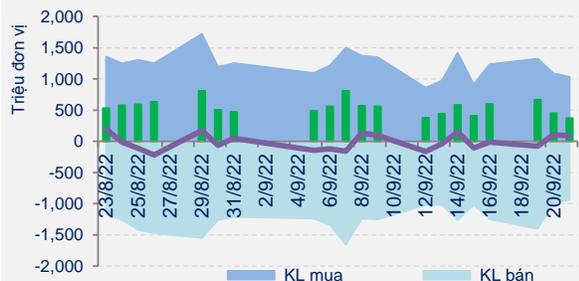
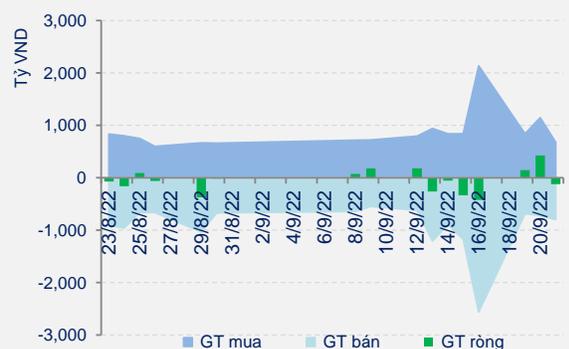


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/9/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,210.55	265.09
% Thay đổi	↓ -0.69%	↓ -0.68%
KLGD (CP)	372,539,627	46,307,751
GTGD (tỷ đồng)	9,764.13	1,043.82
Tổng cung (CP)	939,178,900	80,260,000
Tổng cầu (CP)	1,031,549,300	67,508,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	23,242,900	102,850
KL mua (CP)	17,579,300	638,200
GT mua (tỷ đồng)	675.64	11.19
GT bán (tỷ đồng)	797.05	1.98
GT ròng (tỷ đồng)	(121.40)	9.21

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ điều chỉnh trở lại trong phiên đêm qua trong bối cảnh nhà đầu tư chờ đợi quyết định nâng lãi suất của FED, sẽ được công bố vào đêm nay (có 84% khả năng FED sẽ tăng lãi suất thêm 75 điểm cơ bản, theo FedWatch Tool). Diễn biến thị trường Việt Nam cũng khá tiêu cực khi áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì đến hết phiên giao dịch trong bối cảnh lực cầu yếu khiến các chỉ số chìm trong sắc đỏ.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,38 điểm (-0,69%) xuống 1.210,55 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tiêu cực với 138 mã tăng (5 mã tăng trần), 56 mã tham chiếu, 305 mã giảm (4 mã giảm sàn). HNX-Index cũng giảm tương đối với 1,82 điểm (-0,68%) xuống 265,09 điểm. Độ rộng trên sàn HNX cũng là tiêu cực với 69 mã tăng (3 mã tăng trần), 73 mã tham chiếu, 100 mã giảm (6 mã giảm sàn).

VN30 (-1,04%) giảm mạnh hơn so với thị trường chung với 26/30 mã giảm điểm, chỉ có 3 mã còn giữ được sắc xanh là VNM (+1,5%), BVH (+1,3%), SAB (+0,3%). Nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán quay đầu giảm sau diễn biến tích cực trong phiên hôm qua, cụ thể như VND (-1,6%), SSI (-0,7%), VCI (-2,1%), VPB (-1,7%), MBB (-0,7%), STB (-1,8%), TCB (-1,6%)..

Một số cổ phiếu thuộc nhóm ngành xây dựng, vật liệu có thể hưởng lợi từ quá trình đầu tư công là điểm sáng trong phiên khi duy trì đà tăng giá suốt cả phiên mặc dù đà tăng có chững lại vào cuối phiên, điển hình là VCG (+2,1%), HHV (+4,8%), C4G (+1,5%), C32 (+1,9%)... Bên cạnh đó cổ phiếu dầu khí đi ngược thị trường chung nhờ diễn biến giá dầu tăng tăng mạnh trong phiên hôm nay sau lệnh tổng động viên của ông Putin, với các mã như PVD (+2,8%), PVS (+1,5%), BSR (+1,3%), PVC (+1%)..

Khối ngoại quay trở lại bán ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 122,05 tỷ đồng. Mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là VHM với 47,4 tỷ đồng tương ứng với 811,6 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 42,8 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu và KDH với 31,5 tỷ đồng tương ứng với 983 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã chứng khoán được mua ròng mạnh nhất với 39 tỷ đồng tương ứng với 508,8 nghìn cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 vẫn đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 8,6 điểm đến 12,7 điểm, cho thấy các nhà giao dịch vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/9/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-INDEX điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay sau diễn biến không mấy tích cực của chứng khoán Mỹ trong đêm qua. Lực cầu mua lên trong phiên hôm nay thực sự rất yếu nên chỉ cần áp lực cung gia tăng nhẹ cũng đủ khiến chỉ số chìm trong sắc đỏ. Thanh khoản khớp lệnh tiếp tục suy giảm so với phiên trước đó thể hiện sự thận trọng cao độ của nhà đầu tư trước cuộc họp của FED diễn ra vào đêm nay.

Trên góc nhìn ngắn hạn, với phiên giảm hôm nay, VN-INDEX tiếp tục kết phiên dưới các ngưỡng kỹ thuật quan trọng, lần lượt là 1.235-1.240 điểm (MA50-100 ngày), 1.255 điểm (MA20 ngày) và 1.355 điểm (MA200 ngày). Điều này khiến xu hướng của thị trường tiếp tục ở trong trạng thái tiêu cực trong cả ngắn, trung và dài hạn nếu xét theo tiêu chuẩn các đường trung bình di động. Do đó, thị trường có thể sẽ tiếp tục rung lắc trong phiên tiếp theo nếu như áp lực bán tiếp tục áp đảo.

Trên góc nhìn dài hạn hơn, chúng tôi đánh giá đỉnh của sóng hồi phục b trước đó trong khoảng 1.285-1.315 điểm tạo thành vào đầu tháng 6/2022 là vùng kháng cự mạnh và vùng đáy của sóng điều chỉnh c quanh ngưỡng 1.140 điểm vào đầu tháng 7/2022 là hỗ trợ mạnh của thị trường trong thời gian tới. Do đó, xu hướng chủ đạo của thị trường có thể là biến động giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen trong biên độ 1.140-1.300 điểm từ giờ cho đến hết năm nay.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX điều chỉnh nhẹ trở lại duy trì trên vùng hỗ trợ 1.200 -1.211 điểm tương ứng vùng giá cao nhất năm 2018. Kết phiên VN-INDEX ở mức 1.210,55 điểm với khối lượng giao dịch tiếp tục giảm -21,13% so với trước. Khối lượng giao dịch thấp hơn phiên giao dịch đáy tháng 07/2022 và thấp nhất trong nhiều năm gần đây tính từ tháng 08/2020. Có thể một phần do tâm lý chờ các thông tin quan trọng sắp được công bố như FED họp tăng lãi suất.

Trong ngắn hạn VN-INDEX vẫn giao dịch dưới xu hướng giảm giá với vùng hỗ trợ tâm lý 1.200 điểm - 1.211 điểm, vùng kháng cự quanh 1.228 điểm -1.235 điểm. Cần có lực cầu mạnh mới có thể kỳ vọng chỉ số vượt được vùng kháng cự này khi phục hồi trong những phiên tới. Điểm tích cực là dòng tiền ngắn hạn đang có dấu hiệu cải thiện trở lại ở các mã nhóm hạ tầng, dầu khí.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, chờ thêm các thông tin mới về tình hình kinh doanh của doanh nghiệp khi Quý III/2022 gần kết thúc, các thông tin vĩ mô, tăng trưởng GDP... cũng như xu hướng của thị trường chung cải thiện tốt hơn mới xem xét gia tăng thêm tỉ trọng đầu tư đối với các mã có tiềm năng tăng trưởng tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Có thể xem xét ưu tiên và nhóm mã hạ tầng, năng lượng, viễn thông phù hợp với nội dung định hướng ưu tiên trong Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050_Dự kiến sẽ trình Chính phủ xem xét thông qua và trình Quốc hội quyết định tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV vào tháng 10.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/9/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
CNG	38.05	37-39	50-52	35	8.6	44.7%	79.5%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 38.5+-
HAH	51.60	46-50	60-61	44	5.0	106.8%	191.1%	Theo dõi chờ giải ngân
DRC	30.35	28-29.5	34-36	27	13.3	-4.7%	-21.2%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	20.80	20-21	25-26	18	8.8	26.8%	6.6%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
29/6/2022	VPI	60.10	57.45	76-78	58	4.61%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	24.85	18.20	24-26	23	36.54%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	16.60	13.45	16.5-17	15.5	23.42%	Nắm giữ
25/8/2022	PVT	21.55	21.80	26-28	20.5	-1.15%	Nắm giữ
9/9/2022	QNS	45.87	47.20	62-64	42	-2.82%	Nắm giữ
13/9/2022	IDI	20.80	21.70	25-26	20	-4.15%	Nắm giữ
15/9/2022	BWE	50.30	50.30	60-62	45	0.00%	Nắm giữ
20/9/2022	DCM	35.95	34.00	44-45	31	5.74%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

Các hồ thủy điện sông Đà thiếu 5 tỷ m³ nước, EVN đề nghị có giải pháp khắc phục

Cuối năm 2022 và dự kiến năm 2023, giá nhiên liệu đầu vào cho sản xuất điện vẫn tăng cao, tình hình thủy văn không thuận lợi, nhu cầu sử dụng điện tiếp tục tăng. EVN đã đề nghị CTCP Đầu tư nước sạch sông Đà sớm có giải pháp lấy nước phù hợp.

Hoàn thiện tất cả hạng mục trạm BOT Cai Lậy trước 25/9

Lãnh đạo Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam yêu cầu nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục trước ngày 25/9 để thu phí thử trước khi thu phí chính thức vào ngày 7/10. Công tác chuẩn bị an toàn an ninh, an toàn giao thông cơ bản sẽ hoàn thành vào ngày 23/9

Cửa khẩu biên giới Việt - Lào mở lại sau 2 năm gián đoạn

Lào đã mở lại các cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ trên tuyến biên giới để phục vụ hoạt động xuất nhập cảnh. Hoạt động giao thương biên giới hai nước đã khôi phục lại.

Bộ Tài chính bổ nhiệm lãnh đạo Cục Quản lý giá, Vụ Tổ chức cán bộ

Bộ Tài chính điều động, bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Minh Tiến giữ chức Cục trưởng Cục Quản lý giá. Ông Nguyễn Xuân Trường giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

Cảng hàng không Côn Đảo hoàn thiện nâng cấp vào năm 2024

Dự kiến dự án đầu tư sẽ được phê duyệt vào tháng 10. Dự án đầu tư sẽ khởi công trong năm 2023 và khai thác từ năm 2024.

Giảm gần 460 tỷ đồng vốn đầu tư dự án thành phần 3 sân bay Long Thành

Thiết kế cơ sở các hạng mục do ACV phê duyệt có tổng mức đầu tư khoảng 98.500 tỷ đồng, giảm gần 460 tỷ đồng. Dự kiến tháng 10, ACV khởi công hạng mục quan trọng nhất là phần thân nhà ga hành khách.

TIN DOANH NGHIỆP

Hai chuỗi bán lẻ thực phẩm lớn nhất Bách Hóa Xanh và WinMart, WinMart+ nỗ lực hòa vốn

WinMart/WinMart+ đang trong quá trình tăng tốc, đặt mục tiêu khai trương 800 cửa hàng mới trong nửa cuối năm 2022. Bách Hóa Xanh đã hoàn tất tái cơ cấu, kỳ vọng có lời ngay trong quý IV. WinMart/WinMart+ vượt qua mốc doanh thu 30.000 tỷ đồng trong 2 năm qua trong khi Bách Hóa Xanh tiệm cận.

Trungnam Group muốn phát hành 500 triệu USD trái phiếu trong 3 năm tới

Trung Nam Group muốn phát hành trái phiếu cũng như niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán để huy động vốn cho các dự án. Trung Nam Group có thể hợp tác với một nhà đầu tư nước ngoài để tham gia đấu thầu dự án điện LNG 1.500 megawatt tại tỉnh Ninh Thuận trong năm tới.

Idico rút trăm tỷ đồng thành lập công ty sản xuất điện

CTCP Idergy sẽ là công ty con thứ 14 của Idico với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Những năm trước mảng kinh doanh điện đều đóng góp trên 50% doanh thu cho Idico.

Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên chào bán 26 triệu cổ phiếu cho cổ đông giá 20.000 đồng

Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên sẽ thay đổi phương án trả cổ tức 2021 bằng tiền và cổ phiếu sang trả toàn bộ bằng cổ phiếu. Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên cũng thay đổi phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cũng như cổ phiếu ESOP.

Home Credit huy động 900 tỷ đồng trái phiếu trong gần một tháng

Lô trái phiếu mới phát hành của Home Credit có kỳ hạn 18 tháng, gồm 300 trái phiếu mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu. Tính từ 31/8, Home Credit đã phát hành tổng cộng 900 tỷ đồng trái phiếu.

4 nhà máy Samsung tại Việt Nam đem về doanh thu gần 38 tỷ USD nửa đầu năm 2022

Tổng doanh thu của 4 nhà máy Samsung Thái Nguyên, Samsung Bắc Ninh, Samsung Display Việt Nam và Samsung HCMC CE Complex trong quý II là 17,9 tỷ USD, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2022, Samsung đặt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu đạt 69 tỷ USD, đầu tư thêm 3,3 tỷ USD tại Việt Nam.

Đất Xanh sắp họp bất thường tái cấu trúc bộ nhận diện thương hiệu

Đất Xanh sẽ thay đổi một số ngành nghề kinh doanh và tái cấu trúc bộ nhận diện thương hiệu. Tập đoàn dự kiến ngày 10/10 thực hiện chốt danh sách cổ đông và thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường trong tháng 11.



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



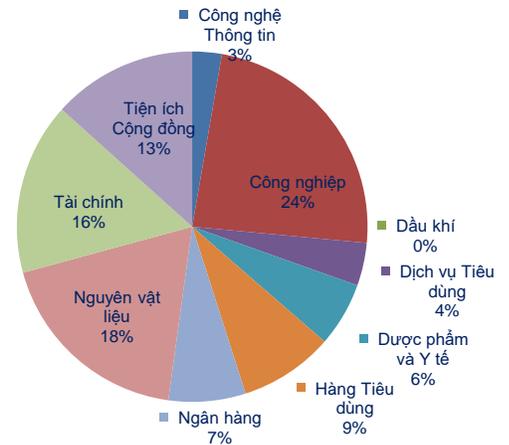
KLGD và HNX-Index trong phiên



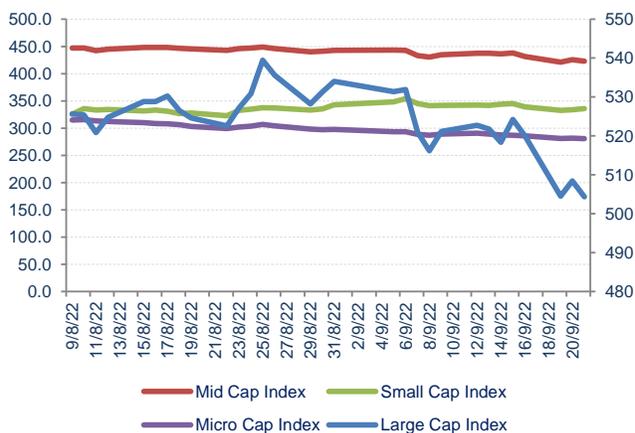
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



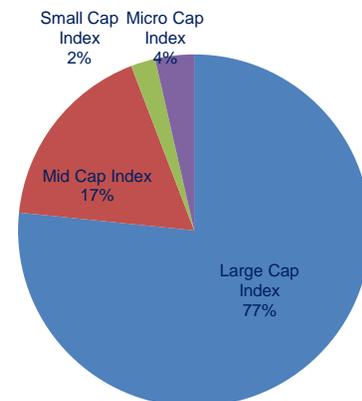
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	796,200	VND	2,300,600	1	PVS	271,300	NDN	8,400
2	FUESSVFL	690,300	KDH	983,400	2	KLF	208,000	ART	7,500
3	DCM	615,500	DXG	975,900	3	PVI	35,700	VNR	5,601
4	VNM	508,800	CII	945,600	4	ONE	22,600	DL1	5,300
5	PVT	223,600	VHM	811,300	5	SD5	18,200	SHS	4,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VPB	30.00	29.50	↓ -1.67%	13,203,500	PVS	26.00	26.40	↑ 1.54%	6,119,824
POW	13.70	13.45	↓ -1.82%	12,276,900	KLF	1.80	1.70	↓ -5.56%	5,096,350
VND	18.80	18.50	↓ -1.60%	10,544,400	SHS	11.10	11.00	↓ -0.90%	3,632,204
HAG	13.85	13.65	↓ -1.44%	10,396,300	SCG	68.30	68.00	↓ -0.44%	3,355,400
HPG	23.00	22.90	↓ -0.43%	10,096,300	IDC	53.00	53.10	↑ 0.19%	3,172,980

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LEC	8.59	9.19	0.60	↑ 6.98%	VNT	75.20	82.60	7.40	↑ 9.84%
TNC	52.00	55.60	3.60	↑ 6.92%	KKC	14.40	15.80	1.40	↑ 9.72%
SJF	5.09	5.44	0.35	↑ 6.88%	INC	14.60	16.00	1.40	↑ 9.59%
ITC	14.65	15.65	1.00	↑ 6.83%	CX8	4.30	4.70	0.40	↑ 9.30%
SVT	11.90	12.70	0.80	↑ 6.72%	SDU	26.50	28.90	2.40	↑ 9.06%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LAF	18.60	17.30	-1.30	↓ -6.99%	ADC	23.10	20.80	-2.30	↓ -9.96%
PTL	7.76	7.22	-0.54	↓ -6.96%	BBS	11.20	10.10	-1.10	↓ -9.82%
KPF	14.55	13.55	-1.00	↓ -6.87%	BII	4.10	3.70	-0.40	↓ -9.76%
TGG	5.85	5.45	-0.40	↓ -6.84%	TTC	13.70	12.40	-1.30	↓ -9.49%
MDG	17.15	16.00	-1.15	↓ -6.71%	MEL	11.60	10.50	-1.10	↓ -9.48%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	13,203,500	19.6%	3,771	8.0	1.4
POW	12,276,900	4.9%	668	20.5	1.0
VND	10,544,400	12.3%	368	51.1	1.6
HAG	10,396,300	14.6%	750	18.5	2.8
HPG	10,096,300	32.1%	5,164	4.5	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	6,119,824	4.1%	1,106	23.5	1.0
KLF	5,096,350	-0.8%	(82)	-	0.2
SHS	3,632,204	25.5%	1,198	9.3	1.0
SCG	3,355,400	10.9%	1,438	47.5	4.9
IDC	3,172,980	34.0%	5,604	9.5	2.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LEC	↑ 7.0%	0.1%	22	396.8	0.6
TNC	↑ 6.9%	19.1%	3,354	15.5	2.9
SJF	↑ 6.9%	1.0%	105	48.3	0.5
ITC	↑ 6.8%	9.7%	2,310	6.3	0.6
SVT	↑ 6.7%	19.7%	2,475	4.8	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNT	↑ 9.8%	12.5%	1,984	37.9	4.8
KKC	↑ 9.7%	-45.2%	(6,220)	-	1.6
INC	↑ 9.6%	10.5%	1,374	10.6	1.1
CX8	↑ 9.3%	1.5%	187	23.0	0.3
SDU	↑ 9.1%	0.9%	161	164.5	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	796,200	32.1%	5,164	4.5	1.3
FUESSVFL	690,300	N/A	N/A	N/A	N/A
DCM	615,500	48.2%	7,567	4.8	1.9
VNM	508,800	26.8%	4,534	16.7	4.3
PVT	223,600	9.3%	2,011	10.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	271,300	4.1%	1,106	23.5	1.0
KLF	208,000	-0.8%	(82)	-	0.2
PVI	35,700	8.0%	2,729	15.7	1.2
ONE	22,600	7.4%	928	7.4	0.6
SD5	18,200	4.5%	829	11.7	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	374,815	21.7%	5,271	15.0	3.0
VHM	256,472	21.9%	6,510	9.0	2.0
VIC	243,710	-0.3%	(121)	-	1.8
GAS	208,812	23.6%	6,738	16.2	3.4
BID	177,807	14.6%	2,569	13.7	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,870	6.6%	1,356	61.1	3.8
IDC	17,490	34.0%	5,604	9.5	2.7
THD	16,800	13.1%	2,295	20.9	2.9
BAB	13,014	7.9%	889	18.0	1.4
PVS	12,427	4.1%	1,106	23.5	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	2.95	8.7%	772	22.4	1.4
VIX	2.95	20.7%	752	15.3	0.8
HAX	2.68	31.5%	4,036	5.5	1.5
HDC	2.63	22.7%	3,181	13.8	2.9
TVB	2.62	30.6%	3,494	2.0	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PBP	2.53	11.6%	1,553	17.9	2.0
VIG	2.52	0.8%	43	168.6	1.3
SDA	2.48	7.9%	741	15.7	1.1
TVC	2.43	0.1%	16	495.8	0.4
BII	2.41	-2.9%	(318)	-	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
